TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU** Số: 45/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hồng Dân, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2019/TLST- DS, ngày 07 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần K**

Trụ sở chính: P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Tuấn A**, chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người được ủy quyền: Ông **Trần Duy N**, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Hồng Dân – Chi nhánh Bạc Liêu.

Địa chỉ liên hệ: K, TTTM huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Đồng bị đơn: Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1989

Bà **Đinh Thị Y**, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y đồng ý thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng số tiền (Tính đến hết ngày 30/9/2019) là 359.357.419đ; trong đó nợ gốc 330.000.000đ, nợ lãi chưa trả 28.488.493đ, lãi phạt chậm trả: 868.926đ.

Buộc ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y có nghĩa vụ liên đới thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K tổng số tiền (Tính đến hết ngày 30/9/2019) là

359.357.419đ; trong đó nợ gốc 330.000.000đ, nợ lãi chưa trả 28.488.493đ, lãi phạt chậm trả: 868.926đ.

Kể từ ngày 01/10/2019, ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần K thì Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi, kê biên tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp Xẻo Gừa, xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu, gồm các thửa sau:

* Thửa số 1026, tờ bản đồ số 05, Mục đích sử dụng: đất chuyên trồng lúa nước, diện tích 3.997,9m^2 do Trần Văn H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 196101.

Hiện trạng: đất trồng lúa, nuôi tôm, ông H và bà Y đang cải tạo đất chuẩn bị gieo sạ lúa.

* Thửa 475, tờ bản đồ số 05 diện tích 15.391,5m^2 và thửa đất số 537 tờ bản đồ số 05 diện tích 8.701,0m^2, Mục đích sử dụng: đất trồng cây lâu năm, tổng diện tích 24.092,5m^2, hiện tại ông Trần Văn H đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 196100.

Hiện trạng: Thửa đất này ông H và bà Y đã phá bờ nhập thành một thửa là đất nuôi trồng thủy sản. Hiện tại ông H và bà Y đang thả nuôi 100.000 con tôm sú giống, được 30 ngày tuổi, dự kiến 02 tháng nữa sẽ thu hoạch.

* Thửa số 435 tờ bản đồ số 05 diện tích 1.734,4m^2 , đất trồng cây lâu năm và thửa đất 1007, tờ bản đồ số 05, diện tích 299,8m^2, Mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn. Tổng diện tích hai thửa đất là 2.034,2m^2.

Hiện trạng trên đất gồm có:

- Một Chuồng cá sấu có chiều ngang 6,3m, chiều dài 6,3m có kết cấu nền láng xi măng, cột bê tông cốt thép, xây gạch 10cm, có tô hai mặt, chiều cao 0,9m, phía trên rào lưới B40, cao 0,6m.

+ Một cái chuồng lợn chiều ngang 4,3m, chiều dài 4,2m có kết cấu nền láng xi măng, cột bê tông cốt thép, đỡ phần mái chuồng bằng cột gỗ địa phương, mái lá, vách xây gạch 10cm không có tô;

+ Một cái chuồng lợn chiều ngang 3,3m, chiều dài 7m có kết cấu nền láng xi măng, cột bê tông cốt thép, đỡ phần mái chuồng bằng cột gỗ địa phương, mái lá, vách xây gạch 10cm không có tô;

- Căn nhà chính chiều ngang 7,3m, chiều dài 12m có kết cấu khung sườn cây cột gỗ địa phương, đỡ mái cây cột gỗ địa phương, nền lát gạch bông, một phần vách lá và một phần vách cây gỗ, mái lợp tôn (tole) Fibro xi măng.

- Một cái mái che gắn liền với nhà chính có chiều ngang 03m, chiều dài 10,5m có kết cấu khung sườn và đỡ mái cột gỗ địa phương, mái lợp thiết, nền đất, không vách;

- Một cái sân xi măng có chiều ngang 9,5m, chiều dài 8,8m;

- Nhà phụ có chiều ngang 9,5m, chiều dài 4,5m, có kết cấu khung sườn cột gỗ địa phương, mái lá, vách là, nền láng xi măng;

- Một cây nước ống nhựa 49;

- Ngoài ra, trên phần đất còn có 03 cây dừa đang cho trái, 01 cây gừa lớn và 05 cây mai kiểng.

Tất cả các công trình, vật kiến trúc và cây trồng trên tất cả các thửa đất nêu trên đều do ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y xây dựng và trồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành 8.984.000đ: ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y tự nguyện chịu toàn bộ nên buộc ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền là 8.984.000đ.

Ngân hàng thương mại cổ phần K đã dự nộp số tiền 8.489.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí của Tòa án số 0002702, ngày 07/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay sẽ được hoàn trả lại toàn bộ số tiền 8.489.000đ.

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần K đã dự nộp số tiền 3.000.000đ đã chi hết 2.520.000đ nên buộc ông Trần Văn H và bà Đinh Thị Y phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền 2.520.000đ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K 2.520.000đ trong giai đoạn thi hành án; Ngân hàng thương mại cổ phần K được hoàn lại 480.000đ tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Kiệt